

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU**
Bản án số: 89/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 10-5-2018
“*V/v tranh chấp ly hôn*”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nhũ Khuyên

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Hữu Khánh

Ông Nguyễn Văn Hành

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đệ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 10 tháng 5 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 87/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2018 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Kim Th, sinh năm 1977 (Có mặt)

Địa chỉ cư trú: ấp CC, xã ĐH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau

- Bị đơn: Anh Hồ Văn M, sinh năm 1969 (Vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: ấp CC, xã ĐH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại Biên bản hòa giải ngày 27 – 3 – 2018 chị Trần Kim Th và anh Hồ Văn M trình bày:

- Về hôn nhân: chị Th và anh Hồ Văn M chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2000 nhưng không có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chung sống vợ chồng rất hạnh phúc nhưng đến năm 2002 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm dẫn đến thường xuyên cãi nhau, anh M thường xuyên đánh chị Th và không chăm lo cho gia đình. Anh chị sống ly thân từ

năm 2016 đến nay. Chị Th và anh M xác định đời sống vợ chồng không còn hạnh phúc nên anh chị thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Vợ chồng anh chị có 01 người con chung tên Hồ Thanh T sinh ngày 22 tháng 6 năm 2001. Hiện nay cháu T đang sống chung với chị Th. Khi ly hôn, chị Th yêu cầu nuôi con, chị không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con.

Anh M thống nhất với lời trình bày của chị Th và đồng ý giao con cho chị Th nuôi, anh không cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị Trần Kim Th và anh Hồ Văn M xác định tài sản chung vợ chồng tự thỏa thuận nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị Trần Kim Th và anh Hồ Văn M xác định trong thời gian chung sống vợ chồng không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Tranh chấp giữa chị Trần Kim Th và anh Hồ Văn M là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Anh Hồ Văn M có địa chỉ tại ấp CC, xã ĐH, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Chị Trần Kim Th và anh Hồ Văn M chung sống như vợ chồng từ năm 2000 nhưng không có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân không hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận. Mặc dù chị Th yêu cầu xin ly hôn với anh M và anh M đồng ý nhưng theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ giữa chị Trần Kim Th và anh Hồ Văn M là vợ chồng.

Về con chung: Hội đồng xét xử xét thấy đến ngày xét xử sơ thẩm cháu Hồ Thanh T đã trên 07 tuổi, theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, khi vợ chồng ly hôn Tòa án xem xét nguyện vọng của con mà giao cho người vợ hay người chồng trực tiếp nuôi. Hiện tại cháu T đang sống chung với chị Th đã ổn định về tâm sinh lý và điều kiện sống tốt. Chị Th yêu cầu nuôi con, anh M đồng ý giao con cho chị Th nuôi. Tại biên bản lấy lời khai ngày 27 – 3 – 2018 đối với Hồ Thanh T của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thì cháu T trình bày nguyện vọng muốn được tiếp tục sống với mẹ là chị Th, đây là sự tự nguyện của vợ chồng anh chị và cũng là nguyện vọng của cháu T, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, chị Th không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Th và anh M xác định vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị Th và anh M xác định không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với anh Hồ Văn M có tham gia hòa giải tại Tòa án nhưng khi Tòa án quyết định đưa vụ án ra xét xử, anh M đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Anh Hồ Văn M không tham gia phiên tòa và không có ý kiến thay đổi về hôn nhân, về con chung, tài sản chung và nợ chung so với ý kiến tại phiên hòa giải. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét lời trình bày tại Biên bản hòa giải ngày 27 - 3 - 2018 của anh M và tiến hành xét xử vắng mặt anh M theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Nếu sau này giữa anh M và chị Th có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Th phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Các Điều 9, 14, 15, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Không công nhận chị Trần Kim Th và anh Hồ Văn M là vợ chồng.

Về con chung: Giao con tên Hồ Thanh T sinh ngày 22 tháng 6 năm 2001 cho chị Trần Kim Th tiếp tục nuôi. Anh Hồ Văn M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Trần Kim Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị Ngoan có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004188 ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước. Sau khi đối trừ, chị Th nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Hồ Văn M không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm chị Trần Kim Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Hồ Văn M có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Phòng GD-KT TAT;
- Đường sự;
- Lưu VP-HS.

Trần Nhủ Khuyên